TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST.
Ngày 17/4/2018.
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân
Các Hội thẩm nhân dân:
1) Bà Phạm Thị Thơm
2) Bà Nguyễn Thị Thuận.
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường xét xử B Tòa án nhân dân huyện Cư Jút mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 199/2017/TLST-HNGĐ ngày 30/11/2017, về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/03/2018, và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2017/QĐST-HNGĐ ngày 22/03/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị U, sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt
- *Bị đơn:* Anh Lò Văn N, sinh năm 1981
Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Trong đơn khởi kiện ngày 10/11/2017, quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà Thị U trình bày:* Chị Hà Thị U và anh Lò Văn N tự nguyện chung sống với nhau từ đầu 2000, đến ngày 09/8/2002 chị U và anh N mới đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Chị U và anh N chung sống với nhau nhưng không có hạnh phúc, do bất đồng quan điểm, nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Đến năm 2008, anh N bỏ nhà đi cho đến nay, gia đình cũng đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không biết anh N đang ở đâu, chị U đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lò Văn N

mất tích và được Tòa án giải quyết bằng quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2017/QĐDS - ST ngày 24/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tuyên bố anh Lò Văn N mất tích. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị U yêu cầu được ly hôn với anh N.

Về con chung: Chị U và anh N có 01 con chung là cháu Lò Văn T, sinh ngày 24/02/2003. Chị U có nguyện vọng tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu T cho đến tuổi trưởng thành (đủ tròn 18 tuổi) và không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị U khai, chị và anh N không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán,thư ký, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố Tụng dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Quá trình thụ lý, hòa giải, xét xử, nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Việc bị đơn là anh Lò Văn N nhiều lần vắng mặt tại tòa án không có lý do và được Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tuyên bố một người đã mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2017/QĐDS - ST ngày 24/10/2017, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Lò Văn N theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị U.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp, chị Hà Thị U yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết ly hôn với anh Lò Văn N, anh N là bị đơn trong vụ án có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã E, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tỉnh Đăk Nông theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Quan hệ pháp luật là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*.

Căn cứ mở phiên tòa: Bị đơn là anh Lò Văn N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị U và anh Lò Văn N tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2000, chị U và anh N có đăng ký kết hôn vào ngày 09/8/2002 tại UBND xã E, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Tuy nhiên trong thời gian chung sống chị U và anh N không có hạnh phúc, bất đồng quan điểm, cãi vã. Đến năm 2005 thì anh N bỏ nhà đi cho đến nay, gia đình cũng đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không biết anh N đang ở đâu, chị U đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lò Văn N mất tích và được Tòa án giải quyết bằng quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2017/QĐDS - ST ngày 24/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút. Do đó yêu cầu ly hôn của chị U có căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên cần được chấp nhận.

- Về con chung: Xét thấy cháu T hiện đang được chị U trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Cháu T cũng có nguyện vọng được tiếp tục ở với mẹ, nên HĐXX xét thấy cần tiếp tục giao cháu T cho chị U tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị U khai không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Hà Thị U phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp Hôn nhân gia đình không có giá ngạch theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Khoản 2 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình 2014. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị U được ly hôn với anh Lò Văn N.

2. Về con chung: Giao cháu Lò Văn T, sinh ngày 24/02/2003 cho chị Hà Thị U tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ tròn 18 tuổi.

3. Về án phí: Chị Hà Thị U phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí đối với vụ án về tranh chấp Hôn nhân gia đình không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000970 ngày 27/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Dương Hà Ngân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- UBND xã E;
- Lưu hồ sơ.